

Vn-index
1.114,53 +1,06% ↑ 112 42 ↓ 186



Hnx-index
125,85 -0,06% ↑ 78 72 ↓ 98



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường chung tiếp tục tăng điểm tiếp nối đà hồi phục từ phiên thứ 6 tuần trước nhưng đuối dần về cuối phiên khi gặp lực cản mạnh tại vùng đỉnh cũ 1100-1125 điểm. Nhiều cổ phiếu dẫn dắt không giữ được đà tăng như ở phiên sáng, mà chỉ còn tăng nhẹ vào cuối phiên như VCB(+0,7%), CTG(+1%), ACB(+1,6%). Một số cổ phiếu trụ còn lại duy trì được đà tăng giá khá tốt, và đóng cửa ở mức giá gần như cao nhất phiên như HPG(+4,5%), VRE(+6,6%), PLX(+6,8%). Thanh khoản HSX tăng 23,36% về lượng và 23,73% về giá trị, thanh khoản HNX tăng 58,12% về lượng nhờ giao dịch mạnh mẽ tại ACB, SHB, PVS cho thấy dòng tiền đang quay lại thị trường. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 173,61 tỷ trên HSX tập trung ở các mã VNM, GMD, VRE, SBT, SAB. Theo chúng tôi thị trường gặp đỉnh cũ sau đó điều chỉnh giảm là diễn biến cần thiết, giúp tâm lý thị trường cân bằng hơn, rũ bỏ lượng hàng lỏng lẻo đã có sẵn, lôi kéo thêm dòng tiền và giúp đà tăng bền vững hơn. Hơn nữa nhiều cổ phiếu trụ có vốn hóa lớn thuộc khối ngân hàng như VCB, BID, CTG, ACB, VPB đều đã vượt đỉnh ngắn hạn, cho thấy thị trường hoàn toàn có thể vượt qua vùng đỉnh ngắn hạn cũ hồi cuối tháng 1, hoặc xa hơn là đỉnh mọi thời đại 1.170 điểm nếu được sự đồng thuận chung của các trụ còn lại.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

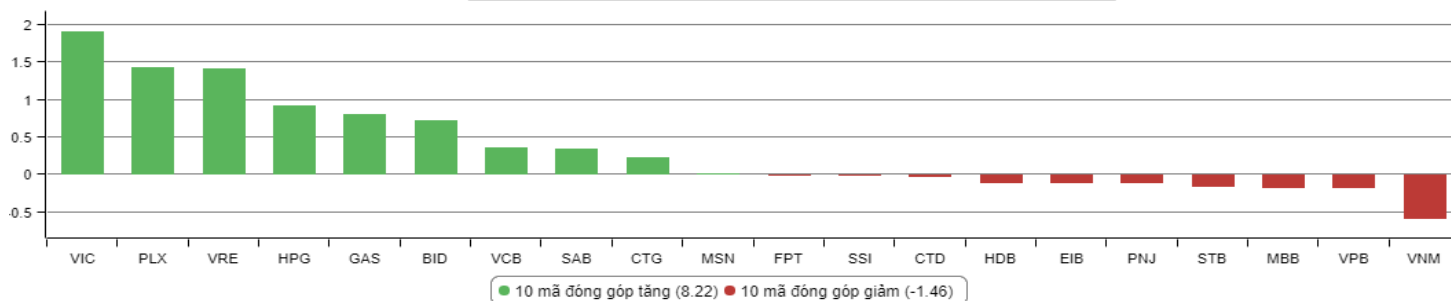
Vnindex và Hnx Index đều tạo những cây nến có bóng trên dài và thân nến đỏ, cho thấy áp lực bán khi cả 2 chỉ số tiến về vùng đỉnh cũ. Do đó xác suất thị trường điều chỉnh trong những phiên tới khá cao. Điểm tích cực lớn nhất của thị trường lúc này là thanh khoản thị trường tăng lên rõ rệt cho thấy dòng tiền đã quay trở lại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường tăng điểm kèm thanh khoản tăng cho thấy tín hiệu tích cực, tuy nhiên nhà đầu tư vẫn nên thận trọng trong giai đoạn hiện tại vì thị trường đã hồi phục trên 140 điểm tính từ điểm thấp nhất 975 điểm phiên 9/2/2018 mà chưa hề có nhịp điều chỉnh tích lũy. Nhà đầu tư ngắn hạn tránh mua đuổi những cổ phiếu đã tăng nóng trong những phiên vừa qua, có thể canh giải ngân một phần dần tại những phiên điều chỉnh sắp tới những cổ phiếu cơ bản, có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng trong dài hạn. Trường hợp thị trường vượt đỉnh cũ một cách mạnh mẽ với thanh khoản tốt tiếp tục giải ngân dần tại những nhịp điều chỉnh tiếp theo. Nhà đầu trung hạn và đồng hành theo giá trị doanh nghiệp tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt, hệ số P/e hợp lý, cổ tức đều đặn và tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai như VPB, NCT, WCS, TCT,...

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

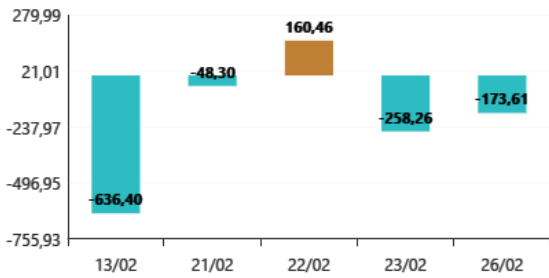
TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|---------------------------------------|
| 1 | NTL | 9,55 | 8,65 | 07/11/2017 | 12 | 8.5 | - | - | | Chưa chốt Đã điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2 | VJC | - | 116,2 | 09/11/2017 | 138 | 105 | 213 | 26/01/2018 | +84% | Chốt lời ngắn hạn |
| 3 | SHB | - | 7,8 | 14/11/2017 | 10 | 7.3 | 9.5 | 05/12/2017 | 22% | Đã chốt |
| 4 | DRC | - | 22,2 | 15/11/2017 | 27 | 20 | 29,4 | 16/01/2018 | 32% | Đã chốt |
| 5 | PVS | - | 16,4 | 17/11/2017 | 20 | 15.7 | 19.5 | 05/12/2017 | +19% | Đã chốt |
| 6 | HNF | - | 32 | 20/11/2017 | 45 | 27 | 47 | 24/11/2017 | +47% | Đã chốt |
| 7 | DHG | - | 102 | 21/11/2017 | 120 | 90 | 110 | 16/01/2018 | +9% | Đã chốt Điều chỉnh cổ tức 15% |
| 8 | VGC | 24 | 25,7 | 27/11/2017 | 30 | 22 | - | - | - | Chưa chốt |
| 9 | VCW | 38,4 | 40 | 30/11/2017 | 50 | 35 | - | - | - | Chưa chốt |
| 10 | VOC | - | 20.5 | 07/12/2017 | 25 | 18 | 18 | 16/01/2018 | -12,19% | Đã chốt |
| 11 | TMT | - | 9.7 | 08/12/2017 | 11 | 8.6 | 8,6 | 11/01/2018 | -11,34% | Đã chốt |
| 12 | REE | 40 | 38 | 12/12/2017 | 50 | 35 | - | - | - | Chưa chốt |
| 13 | VPB | - | 38,5 | 18/12/2017 | 50 | 35 | 52,5 | 01/02/2018 | +36% | Đã chốt |
| 14 | VCG | - | 22,2 | 18/12/2017 | 28 | 20 | 25 | 01/02/2018 | +12,61% | Đã chốt Điều chỉnh cổ tức 8% |
| 15 | PVE | 7,4 | 8,6 | 27/12/2017 | 11 | 7,7 | | | | Chưa chốt |
| 16 | PCI | - | 38,7 | 04/01/2018 | 46 | 37 | 37 | 05/02/2018 | -4,39% | Đã chốt |
| 17 | SHS | 22,5 | 21,7 | 09/01/2018 | 30 | 19 | | | | Chưa chốt |
| 18 | TVN | 11,1 | 10 | 10/01/2018 | 14 | 8 | | | | Chưa chốt |
| 19 | VGG | 57 | 62 | 25/01/2018 | 75 | 55 | | | | Chưa chốt |
| 20 | VRE | 55 | 47,75 | 13/02/2018 | 60 | 42 | | | | Chưa chốt |

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)

"Ác mộng" giá dầu của OPEC thành sự thật?

Sản lượng dầu đá phiến của Mỹ đã tăng mạnh hơn cả dầu thô truyền thống, nỗi lo sợ đang tăng dần cùng với sự tăng trưởng khá chậm chạp về nhu cầu của thị trường thế giới. Sự gia tăng sản lượng dầu lần này có thể nhanh chóng đưa Mỹ chiếm vị trí nhà sản xuất dầu mỏ hàng đầu thế giới. Quan trọng hơn, vấn đề này được giới quan sát cảnh báo rằng có vẻ như ít nhất một nửa kịch bản về cơn ác mộng của OPEC vào năm 2018 - sự gia tăng sản lượng đá phiến sét và sự nhu cầu chậm lại - đang trở thành hiện thực.

Hồi cuối tuần trước, Bộ Năng lượng Mỹ (DoE) cho biết, sản lượng dầu đá phiến của quốc gia này đã cán mốc trên 10 triệu thùng/ngày, lần đầu tiên kể từ năm 1970. Việc sản lượng dầu Mỹ có thể tăng mạnh trong tuần tới, thêm 332.000 thùng/ngày là hoàn toàn có thể xảy ra. Các giàn khoan của Mỹ cũng có vẻ không bất ngờ khi giá dầu thô WTI vượt qua mức trần tâm lý 65 USD/thùng. Thay vào đó, dữ liệu hàng tuần cho thấy, sản lượng dầu đá phiến của Mỹ đang bắt kịp với các ước tính hàng tháng của giới nghiên cứu, đưa ra một hình ảnh chính xác hơn về nguồn cung dầu mỏ trên thị trường.

Trong thông cáo của DoE, tốc độ sản xuất trung bình tháng 1/2018 gần như chắc chắn sẽ đạt tới con số 10,25 triệu thùng/ngày, so với dự báo 9,86 triệu thùng được tính toán từ các dữ liệu hàng tuần.

Việc gia tăng nguồn cung dầu đá phiến của Mỹ kết hợp với việc mùa đông lạnh giá ở các nước châu Âu, Mỹ sắp kết thúc có thể khiến đà tăng của giá dầu chững lại, giá dầu khó có thể tăng mạnh như trong giai đoạn quý 3 2017 đầu 2018.

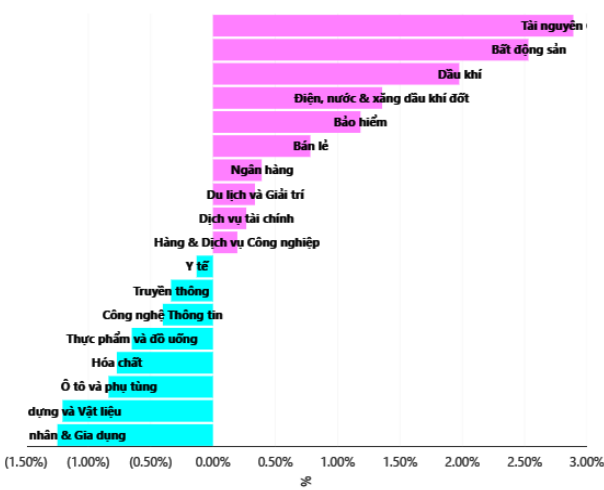
Lãi suất năm 2018: có thể giảm nhưng mức giảm không lớn.

Trong công điện số 240/CD-TTg đôn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 của Thủ tướng Chính phủ đã nhắc tới những vai trò, nhiệm vụ trọng tâm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) như một mạch máu giúp nuôi dưỡng, tạo dòng chảy cho nền kinh tế. Cụ thể, Thủ tướng giao NHNN có giải pháp đồng bộ ổn định tỷ giá, thị trường ngoại tệ, quản lý chặt chẽ giao dịch tiền điện tử; tiếp tục điều hành, phấn đấu giảm lãi suất cho vay phù hợp với điều kiện kinh tế vĩ mô, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng ngay từ đầu năm; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt, giảm tiền mặt trong lưu thông.

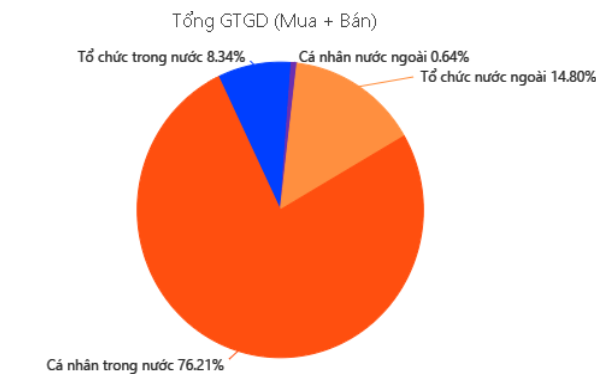
Trong đó giảm lãi suất cho vay là nhiệm vụ trọng tâm được Thủ tướng nhắc đi nhắc lại nhiều lần từ năm 2017 đến bước sang đầu 2018. Theo TS. Võ Trí Thành, nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, lãi suất năm 2018 có nhiều yếu tố hỗ trợ để có thể giảm.

Trong những ngày đầu năm 2018, lãi suất cho vay của các ngân hàng lớn trong khối ngân hàng thương mại (NHTM) nhà nước đồng loạt giảm lãi suất cho vay với mức 0,5% ở các lĩnh vực ưu tiên, đưa mặt bằng lãi suất cho vay của lĩnh vực này xuống mức tối đa 6%/năm đối với vay ngắn hạn và 7,5%/năm đối với vay trung và dài hạn. Ngoài ra, một vài NHTM cũng vào cuộc giảm lãi suất từ 0,5% - 1% cho khối doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực ưu tiên.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

| Ngày | Mã phái sinh | +/- | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh | |
|------------|--------------|--------|----------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
| | | | | | | | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VND) |
| 02/26/2018 | VN30F1803 | +0.20% | 1.121,00 | 1.127,90 | 1.099,00 | 1.108,20 | 26.368 | 2.948,46 |
| 02/26/2018 | VN30F1804 | -0.18% | 1.129,50 | 1.139,90 | 1.102,30 | 1.113,00 | 1.100 | 123,98 |
| 02/26/2018 | VN30F1806 | 0.00% | 1.136,60 | 1.145,00 | 1.117,20 | 1.120,00 | 284 | 32,26 |
| 02/26/2018 | VN30F1809 | -0.43% | 1.170,00 | 1.183,90 | 1.150,00 | 1.152,00 | 211 | 24,72 |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HSX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HSX | | | | |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) |
| FUCVREIT | 10,7 | +7,00% | 9.150 | | TIE | 8,96 | -6,96% | 10 | |
| HTL | 32,9 | +6,99% | 1.220 | | BRC | 9,77 | -6,95% | 7.860 | |
| VPG | 19,9 | +6,99% | 114.390 | | FDC | 18,8 | -6,93% | 1.880 | |
| NBB | 26,2 | +6,94% | 300 | | HU1 | 7,82 | -6,90% | 2.610 | |
| VID | 8,02 | +6,93% | 94.500 | | DAT | 24,6 | -6,82% | 120 | |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HNX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HNX | | | | |
|--------------------|--------|---------|-----------|---------------|--------------------|--------|---------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) |
| PRC | 18,7 | +10,00% | 100 | | SJ1 | 24,3 | -10,00% | 1.400 | |
| VC7 | 21 | +9,95% | 237.608 | | PBP | 16,2 | -10,00% | 400 | |
| ARM | 39,1 | +9,83% | 200 | | DZM | 2,8 | -9,68% | 28.100 | |
| SEB | 55 | +9,78% | 100 | | POT | 19 | -9,09% | 1.100 | |
| VE9 | 4,5 | +9,76% | 381.810 | | ACM | 1,10 | -8,33% | 223.3100 | |

| TOP MUA RÒNG HSX | | | | TOP BÁN RÒNG HSX | | | |
|------------------|------|--------------|-----------------------|------------------|-------|--------------|----------------------|
| Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Mua ròng (Tr. VND) | Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Bán ròng (Tr.VND) |
| VIC | 95 | +3,40/+3,71% | 78.066.560 | VNM | 200 | -2,00/-0,99% | -68.914.460 |
| BID | 38,1 | +1,00/+2,70% | 15.711.340 | GMD | 43,5 | +0,70/+1,64% | -19.356.790 |
| BVH | 86 | +1,20/+1,42% | 11.602.320 | VRE | 55 | +3,40/+6,59% | -18.274.020 |
| DXG | 32,5 | -0,95/-2,84% | 11.453.730 | SBT | 18,3 | -0,30/-1,61% | -17.909.170 |
| FLC | 5,69 | -0,14/-2,40% | 9.696.860 | SAB | 242,7 | +2,70/+1,12% | -15.845.870 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NĂM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.